

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
QUẢN TRỊ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **QUẢN TRỊ DỰ ÁN ĐẦU TƯ (Project Management)**
- Mã học phần: DCB.02.07
- Số tín chỉ: 02
- Vị trí của học phần trong CTĐT: Kiến thức cơ sở ngành, bắt buộc
- Đối tượng học: Sinh viên ngành Tài chính – Ngân hàng
- Học phần học trước: Không
- Học phần song hành: Không
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết: 23 tiết
 - + Thảo luận nhóm, thực hành: 12 tiết
 - + Kiểm tra: 1 tiết
 - + Tự học: 60 tiết
- Bộ môn phụ trách học phần: Quản trị kinh doanh
- Giảng viên phụ trách học phần:
Họ và tên: TS. Trần Phương Anh
Chức danh: Giảng viên thỉnh giảng
Thông tin liên hệ: ĐT: 0972.761.316; Email: phuonganh@gmail.com

2. Các môn học tiên quyết: Không

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Mục tiêu chung

Trang bị sinh viên những kiến thức cơ bản về về hoạch định dự án đầu tư, lập kế hoạch dự án và phân tách công việc, hoạch định dự án đầu tư, lập kế hoạch dự án và phân tách công việc, nắm vững và vận dụng các vấn đề trong nội dung quản trị dự án đầu tư, đó là tổ chức và quản lý những vấn đề cụ thể trong dự án như quản lý thời gian của dự án; hiểu và vận dụng được kỹ thuật trình bày mạng công việc, Phương pháp PERT/CPM và phương pháp biểu đồ GANTT; nắm vững và vận dụng các kỹ thuật quản lý chi phí dự án; các vấn đề về quản lý chất lượng, rủi ro và đánh giá dự án đầu tư.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Giải quyết được các vấn đề cơ bản về dự án, dự án đầu tư, và quản trị dự án đầu tư, chức năng của quản trị dự án đầu tư.

Hoạch định dự án đầu tư, lập kế hoạch dự án và phân tách công việc.

Vận dụng các vấn đề trong nội dung quản trị dự án đầu tư, đó là tổ chức và quản lý những vấn đề cụ thể trong dự án như quản lý thời gian của dự án; hiểu và vận dụng được kỹ thuật trình bày mạng công việc, Phương pháp PERT/CPM và phương pháp biểu đồ

GANTT; nắm vững và vận dụng các kỹ thuật quản lý chi phí dự án; các vấn đề về quản lý chất lượng, rủi ro và đánh giá dự án đầu tư.

Các kỹ năng trong công tác quản trị dự án nói chung, dự án đầu tư nói riêng; có kỹ năng tổ chức và thực hiện, quản lý những nội dung cụ thể trong quá trình quản trị 1 dự án

Kỹ năng làm việc nhóm, trình bày và thuyết trình các ý tưởng hiệu quả

Thể hiện đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm cao với công việc và cộng đồng. Có tinh thần hợp tác trong các hoạt động nhóm, có thái độ cầu thị sẵn sàng học hỏi. Có thái độ tích cực, chuyên nghiệp, nghiêm túc, trung thực, chủ động trong học tập và công việc.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses Learning Outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

CLO1: Giải thích được vấn đề cơ bản về dự án đầu tư, quản trị dự án đầu tư, chức năng của quản trị dự án đầu tư; về hoạch định dự án đầu tư, lập kế hoạch dự án và phân tách công việc.

CLO2: Hiểu được cách phân tích và đánh giá hiệu quả tài chính của dự án, từ đó so sánh, lựa chọn phương án đầu tư phù hợp.

CLO3: Mô tả được cách thức lập tiến độ thực hiện dự án phù hợp với quy mô nguồn lực.

CLO4: Thể hiện được kỹ năng kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.

CLO5: Rèn luyện khả năng tư duy, khả năng tự học, tìm tòi và sáng tạo, khả năng phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh; có tinh thần trách nhiệm và nghiêm túc trong học tập và thực hành nghề nghiệp sau này.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

CLO	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
CLO 1		M								
CLO 2		M								
CLO 3		M								
CLO 4						M	M			
CLO 5									M	M
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN		M				M	M		M	M

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Phương pháp thuyết giảng	H	H			
Phương pháp phát vấn	H	H	L	M	M
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, tình huống...)	M	H	H	H	H
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M	M
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Phương pháp đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Chuyên cần (mức độ đầy đủ tham gia các buổi học, bài tập về nhà, tự học, phát biểu, thái độ học tập)	M	M	M	M	H
Viết (tự luận)	H	H	H	H	
Thực hành, làm bài tập	M	H	H	H	

5. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp.
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Học liệu:

Tài liệu bắt buộc:

1. Đinh Văn Hải, Trần Phương Anh, Giáo trình Quản lý dự án (2019), NXB Tài chính
2. Slide bài giảng của giảng viên

Tài liệu tham khảo:

1. Đinh Văn Hải, Bài giảng gốc Quản lý dự án (2014), NXB Tài chính
2. Từ Quang Phương, giáo trình Quản lý dự án (2008), NXB Kinh tế Quốc dân

7. Nội dung chi tiết học phần

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Hoạt động giảng dạy				CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT, TLN, TH	KT	Tự học	CLO		
Bài 1	<p>Chương 1: Tổng quan về quản trị dự án đầu tư</p> <p>1.1 Dự án và quản trị dự án đầu tư</p> <p>1.1.1. Khái niệm</p> <p>1.1.2. Quản trị dự án đầu tư</p> <p>1.2. Chức năng quản trị dự án đầu tư</p>	2	1	0	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp
Bài 2	<p>1.3. Mô hình tổ chức quản trị dự án đầu tư</p> <p>1.3.1. Mô hình quản trị dự án theo chức năng</p> <p>1.3.2. Mô hình chuyên trách quản trị dự án</p> <p>1.3.3. Mô hình quản trị dự án dạng ma trận</p> <p>Chương 2: Lập kế hoạch dự án</p> <p>2.1. Khái niệm, tác dụng và nội dung của lập kế hoạch dự án</p> <p>2.2. Phân tách công việc của dự án</p> <p>2.2.1. Khái niệm</p> <p>2.2.2. Phương pháp phân tách công việc</p> <p>2.2.2. Tác dụng của phân tách công việc</p> <p>2.2.3. Lập những chú giải cần thiết</p>	2	1	0	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp

Bài 3	<p>Chương 3: Quản lý thời gian và tiến độ của dự án</p> <p>3.1. Khái niệm, ý nghĩa của quản lý thời gian và tiến độ của dự án</p> <p>3.1.1. Khái niệm</p> <p>3.1.2. Ý nghĩa quản lý thời gian và tiến độ của DA</p> <p>3.1.3. Nội dung cơ bản của quản lý thời gian và tiến độ của dự án</p> <p>3.2. Mạng công việc</p>	2	1	0	5	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>Thuyết giảng,</p> <p>Phát vấn,</p> <p>Giải quyết vấn đề</p>	<p>SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p>
Bài 4	<p>3.2. Mạng công việc</p> <p>3.2.1. Khái niệm và tác dụng của mạng công việc</p> <p>3.2.2. Các phương pháp biểu diễn mạng công việc</p> <p>3.3. Kỹ thuật tổng quan và đánh giá dự án (PERT) và phương pháp đường găng (CPM)</p>	2	1	0	5	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>Thuyết giảng,</p> <p>Phát vấn,</p> <p>Giải quyết vấn đề</p> <p>Bài tập tình huống</p>	<p>SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp SV làm BT nhóm</p>
Bài 5	<p>3.4 Biểu đồ GANTT và biểu đồ đường chéo</p>	2	1	0	5	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>Thuyết giảng,</p> <p>Phát vấn,</p> <p>Giải quyết vấn đề</p>	<p>SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p>

Bài 6	Luyện tập bài về quản lý thời gian và làm bài kiểm tra số 1	2	1	0	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp
Bài 7	Chương 4: Dự toán dự án và quản lý chi phí của DA 4.1. Khái niệm, đặc điểm và tác dụng của dự toán dự án 4.1.1 Khái niệm 4.1.2 Đặc điểm và tác dụng của dự toán dự án 4.2. Tổng mức đầu tư 4.2.1. Nội dung tổng mức đầu tư 4.2.2. Phương pháp lập tổng mức đầu tư	2	1	0	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp
Bài 8	4.3. Mối quan hệ giữa thời gian và chi phí của DA 4.3.1. Quan hệ giữa thời gian và chi phí của dự án 4.3.2. Kế hoạch chi phí cực tiểu 4.3.3. Kế hoạch giảm tổng chi phí của phương án đẩy nhanh 4.3.4. Quản lý chi phí của dự án	1	1	1	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề BT tình huống	SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp SV làm bài tập nhóm

<p>Bài 9</p>	<p>Chương 5: Quản lý chất lượng dự án 5.1. Những vấn đề chung 5.1.1. Khái niệm chất lượng 5.1.2. Quản lý chất lượng dự án 5.1.3. Tác dụng của quản lý chất lượng dự án 5.2. Nội dung của công tác quản lý chất lượng dự án 5.2.1. Lập kế hoạch chất lượng dự án 5.2.2. Đảm bảo chất lượng dự án 5.2.3. Kiểm soát chất lượng dự án 5.3. Mối quan hệ giữa chất lượng và chi phí DA có liên quan 5.4. Các công cụ và kỹ thuật kiểm soát chất lượng</p>	<p>2</p>	<p>1</p>	<p>0</p>	<p>5</p>	<p>CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1</p>	<p>Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề</p>	<p>SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p>
<p>Bài 10</p>	<p>Chương 6: Quản lý rủi ro dự án 6.1. Khái niệm và phân loại rủi ro 6.1.1. Khái niệm 6.1.2. Phân loại rủi ro 6.1.3. Quản lý rủi ro 6.2. Quá trình quản lý rủi ro 6.2.1. Xây dựng kế hoạch quản lý rủi ro 6.2.2. Nhận dạng rủi ro 6.2.3. Phân tích, đánh giá rủi ro 6.2.4. Thực hiện quản lý rủi ro 6.2.5. Các phương pháp xử lý rủi ro chủ yếu 6.3. Các phương pháp đo lường rủi ro</p>	<p>2</p>	<p>1</p>	<p>0</p>	<p>5</p>	<p>CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1</p>	<p>Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề</p>	<p>SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p>

Bài 11	Luyện tập bài về quản lý chi phí và làm bài kiểm tra số 2	2	1	0	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp
Bài 12	Chương 7: Đánh giá dự án 7.1. Những vấn đề cơ bản của đánh giá dự án 7.1.1. Khái niệm, tác dụng của đánh giá dự án 7.1.2. Các bước tiến hành đánh giá dự án 7.1.3. Nội dung đánh giá dự án 7.2. Đánh giá tài chính dự án 7.2.1. Khái niệm, tác dụng của đánh giá tài chính DADT 7.2.2. Giá trị thời gian của tiền và tỷ suất chiết khấu trong đánh giá tài chính dự án đầu tư 7.3. Nội dung đánh giá tài chính dự án đầu tư 7.3. Đánh giá kinh tế - xã hội dự án đầu tư	2	1	0	5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp
Tổng số tiết		23	12	1	60			

8. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần Quản trị dự án đầu tư là học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạch định dự án đầu tư, lập kế hoạch dự án và phân tách công việc, hoạch định dự án đầu tư, lập kế hoạch dự án và phân tách công việc, nắm vững và vận dụng các vấn đề trong nội dung quản trị dự án đầu tư, đó là tổ chức và quản lý những vấn đề cụ thể trong dự án như quản lý thời gian của dự án; hiểu và vận dụng được kỹ thuật trình bày mạng công việc, Phương pháp PERT/CPM và phương pháp biểu đồ GANTT; nắm vững và vận dụng các kỹ thuật quản lý chi phí dự án; các vấn đề về quản lý chất lượng, rủi ro và đánh giá dự án đầu tư.

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.

- Tham gia thảo luận tại lớp.
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia thi kết thúc học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

10.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

10.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric		
2 bài kiểm tra giữa kỳ	20	Trắc nghiệm + Tự luận	Rubric	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1	40% 20% 40%
1 bài thảo luận nhóm	10	Bài tập nhóm	Rubric	CLO1.1 CLO1.2	40% 60%
Bài thi hết học phần 90 phút	60	Trắc nghiệm + Tự luận	Rubric	CLO1.1 CLO1.2	20% 80%

10.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

10.3.1 Các Rubric đánh giá bài kiểm tra tự luận trong kỳ và thi tự luận hết học phần

Tiêu chí đánh giá của từng câu hỏi trong đề thi	Mức chất lượng	Thang điểm %
Nội dung đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic. Mắc 1-2 lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Còn vài lỗi chính tả.	Mức A (Vượt quá mong đợi)	85 - 100
Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Mắc ít lỗi (3-5) lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Có khá nhiều lỗi chính tả.	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	70 - 84
Trả lời đúng 50-60% câu hỏi.		55 - 69

Trình bày không rõ ý, chưa logic. Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 5 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.	Mức C (Đạt)	
Trả lời đúng 40-50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 60%. Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Nhiều lỗi chính tả.	Mức D (Đạt, song cần cải thiện)	40 – 54
Các trường hợp còn lại	Mức F (Không đạt)	Dưới 40

9.3.2 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Mức chất lượng	Thang điểm
Tham gia học tập trên lớp đạt trên 95% số tiết học Tham gia tích cực thảo luận trên lớp Ý thức, thái độ học tập tốt	Mức A (Vượt quá mong đợi)	8,5 - 10
Tham gia học tập trên lớp đạt từ 90-95% số tiết học Có tham gia thảo luận trên lớp Ý thức, thái độ học tập tốt	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	7,0 - 8,4
Tham gia học tập trên lớp đạt từ 85-90% số tiết học Ít tham gia thảo luận trên lớp Ý thức, thái độ học tập chưa cao	Mức C (Đạt, song cần cải thiện)	5,5 - 6,9
Tham gia học tập trên lớp đạt từ 80-85% số tiết học Không tham gia thảo luận trên lớp Ý thức, thái độ học tập không nghiêm túc	Mức D (Chưa đạt)	4,0 - 5,4

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2019

Trưởng khoa



TS. Phạm Phan Dũng

Trưởng bộ môn



TS. Trần Đức Lộc

Người soạn đề cương



TS. Trần Phương Anh